

Số: *71* /NQ-HĐKĐCLGD

Hà Nội, ngày *02* tháng *10* năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Cao đẳng Sư phạm Bắc Ninh

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 62/2012/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ văn bản hợp nhất số 08/VBHN-BGDĐT ngày 4 tháng 3 năm 2014 về việc ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng trường cao đẳng;

Căn cứ Quyết định số 101/QĐ-KĐCLGD ngày 12 tháng 9 năm 2025 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam về việc thẩm định và công nhận kết quả đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục Trường Cao đẳng Sư phạm Bắc Ninh tại Phiên họp thứ XXVIII của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ kết quả Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục (sau đây gọi là Hội đồng) nghiên cứu và thẩm định Hồ sơ tự đánh giá cơ sở giáo dục Trường Cao đẳng Sư phạm Bắc Ninh thẩm định Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín tại Phiên họp thứ XXVIII của Hội đồng ngày 02 tháng 10 năm 2025 đã thông qua với tỉ lệ 100% (11/11/11) thành viên Hội đồng đã tán thành Nghị quyết.

QUYẾT NGHỊ:

1. Hội đồng thẩm định và thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài cơ sở giáo dục Trường Cao đẳng Sư phạm Bắc Ninh; Số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” là 53 trên tổng số 55 tiêu chí, chiếm 96,36%, trong đó tất cả các tiêu chuẩn đều có ít nhất 01 tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” (chi tiết trong Phụ lục 1).

Đoàn chuyên gia đã thực hiện đánh giá ngoài độc lập, khách quan, minh bạch và tuân thủ đúng quy trình kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định tại Thông tư số 62/2012/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào

tạo. Kết quả đánh giá đã được Trường Cao đẳng Sư phạm Bắc Ninh đồng thuận hoàn toàn.

2. Kiến nghị Trường Cao đẳng Sư phạm Bắc Ninh cần thực hiện các giải pháp cải tiến chất lượng giáo dục cho giai đoạn kiểm định chất lượng tiếp theo (*chi tiết trong Phụ lục 2*).

3. Căn cứ Điều 27 của Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp (Ban hành kèm theo Thông tư số 62/2012/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo) quy định về điều kiện công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục, Hội đồng thống nhất công nhận Trường Cao đẳng Sư phạm Bắc Ninh đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục và đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam xem xét cấp Giấy Chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục cho Trường Cao đẳng Sư phạm Bắc Ninh./.

Nơi nhận:

- Trường CĐSPBN;
- Giám đốc TT KĐCLGD;
- Hội đồng KĐCLGD;
- Phòng ĐGCLGD;
- Phòng CNCL;
- Trang TTĐT cea-avuc.edu.vn;
- Lưu VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD
CHỦ TỊCH**



PGS.TS. Nguyễn Phương Nga



PHỤ LỤC 1

Kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Cao đẳng Sư phạm Bắc Ninh

(Kèm theo Nghị quyết số 71 /NQ-HĐKĐCLGD ngày 02 tháng 10 năm 2025 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - Hiệp hội CTĐHCĐVN)

Tiêu chí	Kết quả đánh giá chất lượng	Tiêu chí	Kết quả đánh giá chất lượng
Tiêu chuẩn 1		Tiêu chuẩn 5	
Tiêu chí 1.1	Đạt	Tiêu chí 5.3	Đạt
Tiêu chí 1.2	Đạt	Tiêu chí 5.4	Đạt
Tiêu chuẩn 2		Tiêu chí 5.5	Đạt
Tiêu chí 2.1	Đạt	Tiêu chí 5.6	Đạt
Tiêu chí 2.2	Đạt	Tiêu chí 5.7	Đạt
Tiêu chí 2.3	Đạt	Tiêu chuẩn 6	
Tiêu chí 2.4	Đạt	Tiêu chí 6.1	Đạt
Tiêu chí 2.5	Đạt	Tiêu chí 6.2	Đạt
Tiêu chí 2.6	Đạt	Tiêu chí 6.3	Đạt
Tiêu chí 2.7	Đạt	Tiêu chí 6.4	Đạt
Tiêu chí 2.8	Đạt	Tiêu chuẩn 7	
Tiêu chí 2.9	Đạt	Tiêu chí 7.1	Đạt
Tiêu chuẩn 3		Tiêu chí 7.2	Đạt
Tiêu chí 3.1	Đạt	Tiêu chí 7.3	Đạt
Tiêu chí 3.2	Đạt	Tiêu chí 7.4	Đạt
Tiêu chí 3.3	Đạt	Tiêu chí 7.5	Chưa đạt
Tiêu chí 3.4	Đạt	Tiêu chuẩn 8	
Tiêu chí 3.5	Đạt	Tiêu chí 8.1	Đạt
Tiêu chí 3.6	Đạt	Tiêu chí 8.2	Đạt
Tiêu chuẩn 4		Tiêu chí 8.3	Đạt
Tiêu chí 4.1	Đạt	Tiêu chí 8.4	Đạt
Tiêu chí 4.2	Đạt	Tiêu chí 8.5	Đạt
Tiêu chí 4.3	Đạt	Tiêu chí 8.6	Đạt
Tiêu chí 4.4	Đạt	Tiêu chí 8.7	Đạt
Tiêu chí 4.5	Đạt	Tiêu chí 8.8	Đạt
Tiêu chí 4.6	Chưa đạt	Tiêu chuẩn 9	
Tiêu chí 4.7	Đạt	Tiêu chí 9.1	Đạt
Tiêu chí 4.8	Đạt	Tiêu chí 9.2	Đạt
Tiêu chí 4.9	Đạt	Tiêu chí 9.3	Đạt
Tiêu chuẩn 5		Tiêu chuẩn 10	
Tiêu chí 5.1	Đạt	Tiêu chí 10.1	Đạt
Tiêu chí 5.2	Đạt	Tiêu chí 10.2	Đạt

2



PHỤ LỤC 2

Các kiến nghị cải tiến chất lượng giáo dục đối với Trường Cao đẳng Sư phạm Bắc Ninh

(Kèm theo Nghị quyết số **71** /NQ-HĐKĐCLGD ngày **02** tháng **10** năm 2025 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - Hiệp hội CTĐHCĐVN)

Trường Cao đẳng Sư phạm Bắc Ninh được thành lập ngày 24 tháng 6 năm 1998 theo Quyết định số 109/1998/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, trên cơ sở hợp nhất Phân hiệu Cao đẳng Sư phạm Bắc Ninh và Trường Bồi dưỡng Cán bộ giáo viên Bắc Ninh.

Kết quả kiểm định chất lượng giáo dục Trường Cao đẳng Sư phạm Bắc Ninh đã chỉ ra những điểm mạnh, những điểm cần khắc phục và đề xuất kiến nghị:

I. NHỮNG ĐIỂM MẠNH

1. Sứ mạng của Trường Cao đẳng Sư phạm Bắc Ninh phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, nguồn lực và định hướng phát triển của Trường và phù hợp với nhu cầu sử dụng nhân lực của địa phương và của ngành.
2. Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Trường Cao đẳng Sư phạm Bắc Ninh phù hợp với quy định của Điều lệ trường cao đẳng sư phạm. Chức năng, nhiệm vụ của các tổ chức được quy định rõ và công bố trên cổng thông tin điện tử của Trường.
3. Trong chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục, khi rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo, Nhà trường đã tham khảo ý kiến từ các nhà sử dụng lao động, giảng viên, sinh viên, sinh viên tốt nghiệp và các tổ chức liên quan khác.
4. Nhà trường đã tập trung đổi mới việc ra đề thi, cập nhật phương pháp kiểm tra đánh giá theo hướng đánh giá năng lực và tăng cường khả năng sáng tạo của người học.
5. Các nghĩa vụ, quyền lợi của đội ngũ cán bộ, giảng viên, nhân viên Nhà trường phù hợp và tuân thủ quy định của Điều lệ trường cao đẳng sư phạm.
6. Nhà trường đã đảm bảo tất cả người học thuộc đối tượng chính sách xã hội được hưởng trợ cấp, được hỗ trợ theo quy định; tất cả người học được chăm sóc y tế và khám sức khỏe định kỳ.
7. Kết quả nghiên cứu khoa học của Nhà trường đã được ứng dụng vào việc nâng cao chất lượng dạy, học, quản lý của Trường và cơ sở giáo dục khác của địa phương.
8. Nhà trường có đầy đủ số lượng và diện tích các phòng học lý thuyết, thực hành và các không gian khác đáp ứng yêu cầu của chương trình đào tạo.
9. Nhà trường có các nguồn tài chính hợp pháp ổn định, đáp ứng các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động hợp pháp khác của Trường.
10. Nhà trường đã thiết lập được các mối quan hệ với các cơ sở văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, thông tin đại chúng ở Bắc Ninh để thực hiện giáo dục toàn diện cho người học, kết hợp giáo dục giữa Nhà trường và xã hội.

II. HỘI ĐỒNG KIẾN NGHỊ

1. Nhà trường nên tham vấn các chuyên gia giáo dục và các đối tượng liên quan ngoài Trường để có nhiều thông tin hữu ích cho việc điều chỉnh Mục tiêu của Trường phù hợp với nhu cầu và yêu cầu của xã hội.

2. Hội đồng Khoa học và Đào tạo cần nghiên cứu, tham mưu đề xuất với Hiệu trưởng về các vấn đề có tính chất then chốt để phát triển các nguồn lực của Nhà trường.

3. Nhà trường nên nghiên cứu để hướng đến tăng số lượng tín chỉ/học phần được các cơ sở giáo dục đại học chấp nhận để liên thông với các trình độ đào tạo ở bậc học cao hơn nhằm đáp ứng được kỳ vọng của các bên liên quan.

4. Nhà trường cần có cơ chế, chính sách để thúc đẩy tính tích cực của các đơn vị, tổ bộ môn và người học tham gia vào các hoạt động đổi mới sáng tạo, nhất là các hoạt động gắn với đổi mới phương pháp dạy và học theo hướng phát triển năng lực tự học và hợp tác của người học.

5. Nhà trường cần có chiến lược phát triển đội ngũ, cơ chế và chính sách để tạo điều kiện cho giảng viên học tập, đào tạo để tăng tỉ lệ giảng viên có trình độ tiến sĩ.

6. Nhà trường nên có biện pháp hữu hiệu để phát huy tối đa khả năng của mạng lưới cựu người học, hệ thống kết nối với các nhà tuyển dụng trong tư vấn, tạo việc làm cho người học; cần phối hợp chặt chẽ với các cơ quan trong Tỉnh để tổ chức hội chợ việc làm hằng năm.

7. Nhà trường nên tổ chức các chương trình bồi dưỡng/tập huấn bài bản cho cán bộ, giảng viên về kỹ năng viết và công bố các bài báo, sản phẩm nghiên cứu khoa học để tăng dần số lượng các bài báo, sản phẩm nghiên cứu khoa học được đăng tải trên các tạp chí khoa học có uy tín ở trong và ngoài nước .

8. Nhà trường nên có lộ trình khai thác các nguồn kinh phí từ ngân sách, các nguồn thu hợp pháp để từng bước đầu tư nâng cấp các máy tính và các thiết bị cũng như phần mềm hỗ trợ giảng viên xây dựng giáo án điện tử cũng như tạo lập các trò chơi giáo dục.

9. Nhà trường cần có cơ chế, chính sách để cán bộ, giảng viên tham gia đấu thầu đề tài các cấp, qua đó tạo nguồn thu từ hoạt động nghiên cứu khoa học cho Nhà trường.

10. Nhà trường cần rà soát và củng cố các mối quan hệ với chính quyền và các cơ quan đoàn thể địa phương để thực hiện các hoạt động văn hóa xã hội.

Trên đây là các nhóm giải pháp thuộc kiến nghị của Hội đồng, Nhà trường cần đồng thời nghiên cứu sâu Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để xây dựng các giải pháp triển khai thực hiện và phát triển các điều kiện đảm bảo chất lượng của Nhà trường. Vào giữa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục, Nhà trường cần gửi báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng đến Bộ Giáo dục và Đào tạo, cơ quan chủ quản và Trung tâm KĐCLGD - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam theo quy định.


